

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 719 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số 43/TTr-BTC ngày 02 tháng 5 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh dịch gia súc, gia cầm, bao gồm dịch bệnh lở mồm long móng ở gia súc, tai xanh ở lợn và cúm gia cầm với các nội dung và mức hỗ trợ như sau:

1. Hỗ trợ trực tiếp cho các chủ chăn nuôi (bao gồm hộ gia đình, cá nhân, trang trại, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của Trung ương, địa phương và các đơn vị quân đội) có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc do mắc dịch bệnh hoặc trong vùng có dịch bắt buộc phải tiêu hủy với mức tương đương 70% giá trị gia súc, gia cầm thương phẩm của người sản xuất bán trên thị trường. Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- a) Hỗ trợ 25.000 đồng/kg hơi đối với lợn.
- b) Hỗ trợ 30.000 đồng/kg hơi đối với trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai.
- c) Hỗ trợ 23.000 đồng/con gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng).

2. Hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch như sau:

a) Hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia tiêm phòng vắc xin với mức bình quân cho một lần tiêm: 1.000 đồng/con lợn; 2.000 đồng/con trâu, bò; 100 đồng/con gia cầm. Trường hợp mức bồi dưỡng theo lần tiêm dưới 50.000 đồng/người/ngày thì được thanh toán bằng mức 50.000 đồng/người/ngày.

b) Chi phí thực tế tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc trong vùng dịch phải tiêu hủy; gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm do các lực lượng phòng, chống buôn lậu, trạm kiểm dịch động vật bắt buộc phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật về thú y.

c) Chi phí hóa chất các loại để khử trùng, tiêu độc, vệ sinh chuồng trại, môi trường; mua trang phục phòng hộ cho người tham gia phòng, chống dịch.

d) Hỗ trợ cho cán bộ thú y và những người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch để thực hiện tiêu huỷ gia súc, gia cầm (kể cả gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm do các lực lượng phòng, chống buôn lậu, trạm kiểm dịch động vật bắt buộc phải tiêu huỷ); phun hoá chất khử trùng tiêu độc và phục vụ tại các chốt kiểm dịch. Mức chi tối đa 50.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc và 100.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

đ) Kinh phí tuyên truyền, kiểm tra, chỉ đạo phòng, chống dịch; mua sắm thiết bị, vật dụng cho kiểm tra phát hiện, chẩn đoán bệnh dịch và phòng chống dịch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống gốc do Trung ương và địa phương quản lý như sau:

1. Hỗ trợ 100% tiền thức ăn nuôi dưỡng đàn gia súc, gia cầm giống gốc, giống giữ quỹ gen gia súc, gia cầm quý hiếm trong thời gian có dịch (chỉ áp dụng cho đàn giống đang trong thời kỳ khai thác sản xuất và theo số lượng giống gốc, giống giữ quỹ gen gia súc, gia cầm quý hiếm được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ nuôi cho cơ sở chăn nuôi) do không tiêu thụ được sản phẩm.

2. Hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống dịch trong thời gian có dịch trên địa bàn do cấp có thẩm quyền công bố theo quy định của pháp luật về thú y, bao gồm: chi phí mua sắm thiết bị, vật tư, dụng cụ, thuốc khử trùng, tiêu độc; trang phục phòng hộ và bồi dưỡng cho người tham gia công tác phòng, chống dịch.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ và nguồn kinh phí phòng, chống dịch:

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch kể từ ngày có quyết định công bố dịch đến khi có quyết định công bố hết dịch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Riêng kinh phí phòng, chống dịch cúm gia cầm, ngân sách nhà nước hỗ trợ trong thời gian có dịch và sau dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương như sau:

a) Đối với các tỉnh miền núi, Tây nguyên, hỗ trợ 80% kinh phí phòng, chống dịch.

b) Đối với các tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Phú Yên, Khánh Hoà, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Hậu Giang, hỗ trợ 70% kinh phí phòng, chống dịch.

c) Thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện.

d) Đối với các tỉnh, thành phố còn lại, hỗ trợ 60% kinh phí phòng, chống dịch.

3. Ngoài kinh phí trung ương hỗ trợ theo quy định tại các điểm a, b, d khoản 2 Điều này, phần còn lại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải chủ động bố trí từ ngân sách địa phương để thực hiện.

4. Đối với các địa phương có số lượng gia súc, gia cầm tiêu hủy lớn, nếu phân ngân sách địa phương bảo đảm vượt quá 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao, ngân sách trung ương sẽ bổ sung thêm phần chênh lệch vượt quá 50% dự phòng ngân sách địa phương để các tỉnh, thành phố có đủ nguồn kinh phí thực hiện.

5. Đối với các địa phương có chi phí phát sinh cho công tác phòng, chống dịch bệnh không lớn (dưới 1.000 triệu đồng) thì các tỉnh, thành phố chủ động sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện.

6. Chi phí phục vụ cho công tác phòng, chống dịch của lực lượng thú y Trung ương được sử dụng từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch đã bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Về vay vốn của chủ chăn nuôi

1. Khoanh nợ trong thời gian hai năm (chăn nuôi trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai), một năm (chăn nuôi lợn, gia cầm) đối với số dư nợ vay đến ngày công bố dịch tại địa phương mà các chủ chăn nuôi đã vay vốn các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng được phép hoạt động theo quy định của pháp luật để chăn nuôi trước khi có dịch nhưng bị thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm gây ra.

Các tổ chức tín dụng không thu nợ lãi tiền vay phát sinh trong thời gian khoanh nợ đối với số dư nợ được khoanh và được tính giảm lợi nhuận trước thuế tương ứng với số lãi mà các tổ chức tín dụng không thu được.

2. Các chủ chăn nuôi đang được khoanh nợ vay theo quy định tại khoản 1 Điều này nếu có nhu cầu vốn vay để khôi phục chăn nuôi gia súc, gia cầm hoặc chuyển đổi ngành nghề thì được tiếp tục vay vốn theo quy định của pháp luật

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Quyết định này. Căn cứ các quy định tại Quyết định này và phân ngân sách địa phương thực chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, Bộ Tài chính xem xét hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương hàng năm cho từng địa phương, cơ sở chăn nuôi giống gốc do Trung ương quản lý và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Điều 4 Quyết định này.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm quy định cụ thể về điều kiện tiêu huỷ đối với gia súc, gia cầm mắc bệnh phải tiêu huỷ, các loại vật tư, hoá chất phục vụ công tác tiêu huỷ; phối hợp với Bộ Tài chính xác định cụ thể kinh phí hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi giống gốc do Trung ương quản lý theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, mức và nguồn kinh phí hỗ trợ quy định tại Quyết định này để quyết định mức hỗ trợ trực tiếp cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm tiêu huỷ; mức bồi dưỡng cho cán bộ thú y và những người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch; mức hỗ trợ công tiêm phòng; hỗ trợ cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống gốc do địa phương quản lý.

b) Thực hiện công khai chính sách và mức hỗ trợ trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại thôn, xã, bảo đảm hỗ trợ trực tiếp đến chủ chăn nuôi bị thiệt hại; kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và mức bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định. Sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát lãng phí và xảy ra tiêu cực.

c) Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và hỗ trợ cho từng chủ chăn nuôi có gia súc, gia cầm bị tiêu huỷ; kịp thời tổng hợp báo cáo, đề nghị Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí (phân ngân sách trung ương hỗ trợ) để thực hiện.

d) Kết thúc đợt dịch hoặc cuối năm, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm quy định tại Quyết định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

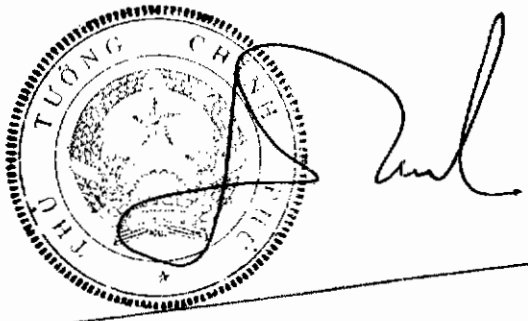
3. Quyết định này thay thế các Quyết định sau đây của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 309/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2005 về việc hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch cúm gia cầm; Quyết định số 132/2007/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2007 về việc bổ sung, sửa đổi một số điều tại Quyết định số 309/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2005, Quyết định số 1037/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2007 về việc hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch tai xanh ở lợn và Quyết định số 738/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2006 về việc hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch lở mồm long móng ở gia súc.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các Phó Chủ nhiệm, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ; các Vụ, TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (5b).



The image shows the official seal of the Prime Minister of Vietnam, which is circular and contains the text 'THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ' around the perimeter. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink.

Nguyễn Tấn Dũng